

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 469 /2024/DS-PT

Ngày 29 -11- 2024

V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 351/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hui”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 311/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lý Thị Đ, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1986 (có mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Bà Lý Thị M, sinh năm 1975 (có mặt).

2. Ông Tạ Thanh H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp R, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Lý Thị M là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Lý Thị Đ trình bày:

Bà có tham gia nhiều dây hụi do ông H, bà M làm chủ, cụ thể như sau:

- Dây hụi số 3, loại hụi 500.000 đồng, mở ngày 27/8/2020 (ngày 09/7/2020 âm lịch), hụi 10 ngày khui 01 lần, gồm 52 chân, bà tham gia 01 chân, hụi này bà đã hốt và nợ lại bà M số tiền hụi chết 3.500.000 đồng.

- Dây hụi số 4, loại hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 31/10/2020 (ngày 15/9/2020 âm lịch), hụi 15 ngày khui 01 lần, gồm 54 chân, bà tham gia 01 chân, hụi khui được 26 kỳ thì đình hụi, bà M còn nợ bà số tiền 26.000.000 đồng.

- Dây hụi số 6, loại hụi 3.000.000 đồng, mở ngày 22/3/2021 (ngày 10/02/2021 âm lịch), hụi 01 tháng khui 01 lần, gồm 42 chân, bà tham gia 01 chân, hụi khui được 08 kỳ thì đình hụi, bà M còn nợ bà số tiền 24.000.000 đồng.

Ngày 15/10/2021 âm lịch bà M, ông H tuyên bố đình hụi. Đến ngày 30/11/2021, bà và vợ chồng ông H, bà M chốt nợ lại số tiền ông H, bà M còn nợ bà là 49.491.000 đồng. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2023/HS-ST ngày 27/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên số tiền bà M đã chiếm đoạt của bà là 1.903.000 đồng. Sau khi đối trừ số tiền chiếm đoạt thì bà M, ông H còn nợ bà số tiền hụi là 47.588.000 đồng. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà M, ông H phải có trách nhiệm cùng trả cho bà số tiền nợ hụi là 47.588.000 đồng.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Đ, buộc ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lý Thị Đ số tiền nợ hụi là 46.500.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/9/2024, bà Lý Thị M có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Yêu cầu sửa án sơ thẩm số 34/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lý Thị M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bị đơn, bà Lý Thị M tranh luận: Yêu cầu trả số tiền hụi bà Đ đã đóng, không đồng ý lãi hụi.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị N tranh luận:
Nguyên đơn yêu thay đổi yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu bà M trả cho nguyên đơn số tiền 44.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:
Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lý Thị M. Sửa bản án sơ thẩm số 34/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của bà Lý Thị M, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà M thừa nhận bà Lý Thị Đ có tham gia các dây hụi do bà M làm chủ gồm: Dây hụi mở ngày 27/8/2020 (ngày 09/7/2020 al) gồm 52 chân, loại hụi 500.000 đồng, 10 ngày khui 01 lần; dây hụi mở ngày 31/10/2020 (ngày 15/9/2020 al) gồm 54 chân, loại hụi 1.000.000 đồng, 15 ngày khui 01 lần; dây hụi mở ngày 22/3/2021 (ngày 10/02/2021 al) gồm 42 chân, loại hụi 3.000.000 đồng, 01 tháng khui 01 lần. Mỗi dây hụi trên, bà Đ tham gia 01 chân. Bà M không thống nhất thanh toán cho bà Đ số tiền 46.500.000 đồng. Các dây hụi nguyên đơn, bị đơn tranh chấp, bị đơn không có hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan có thẩm quyền không xử lý hình sự.

[2] Xét thấy, Bảng kê khai ngày 10 tháng 5 năm 2022 do Công an tỉnh C cung cấp, bà Đ và bà M thống nhất thừa nhận: Dây hụi mở ngày 27/8/2020 (ngày 09/7/2020 al), bà Đ thiếu bà M 4.500.000 đồng; dây hụi mở ngày 31/10/2020 (ngày 15/9/2020 al), bà M thiếu bà Đ số tiền 25.000.000 đồng; dây hụi mở ngày 22/3/2021 (ngày 10/02/2021 al), bà M thiếu bà Đ số tiền 24.000.000 đồng. Từ bảng kê khai trên thể hiện, bà M còn thiếu bà Đ số tiền 44.500.000 đồng. Như vậy, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C bà Đ thừa nhận bà M còn nợ bà Đ 3 dây hụi trên số tiền 44.500.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà M yêu cầu trả cho bà Đ số tiền bà Đ đã đóng hụi và không đồng ý trả lãi hụi. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy tại Điều 21 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biếu phường thể hiện họ có lãi nên kháng cáo của bà M về phần này là không có cơ sở. Người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà M thanh toán nợ 03 dây hụi trên với số tiền 44.500.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử phúc chấp nhận.

[4] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bà M. Sửa bản án dân sự sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà là phù hợp.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của bà Đ được chấp nhận số tiền 44.500.000 đồng nên bà M phải chịu án phí số tiền 2.225.000 đồng. Bà Đ là người cao tuổi có yêu cầu miễn nộp án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận cho miễn nộp án phí

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lý Thị M không phải chịu án phí. Bà M có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng; được nhận lại.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lý Thị M.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 34/2024/DS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Đ.

Buộc ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M thanh toán cho bà Lý Thị Đ số tiền 44.500.000 đồng.

Kể từ ngày bà Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H, bà M chậm trả khoản tiền trên thì ông H, bà M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị Đào K đòi ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M trả số tiền nợ hụi là 1.088.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tạ Thanh H, bà Lý Thị M phải chịu 2.225.000 đồng. Bà Lý Thị Đ được miễn dự nộp án phí.

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lý Thị M không phải chịu án phí. Ngày 11 tháng 9 năm 2024, bà M có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0015124 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền, được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung